PHIẾU BÀI TẬP TOÁN 7

Chủ đề: Phân số – Số hữu tỉ – Biểu thức đại số

Họ và tên: ..... Lớp: .....

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM

1. Kết quả của $-3/4 + 1/2$ là: A. $-1/4$ B. $1/4$ C. $-5/4$ D. $5/4$

2. Kết quả của $(-2/3) \times 9/4$ là: A. $-3/2$ B. $3/2$ C. $-2/3$ D. $2/3$

3. Số đối của $-5/7$ là: A. $-7/5$ B. $5/7$ C. $-5/7$ D. $7/5$

4. Giá trị của $|-2,5|$ là: A. $-2,5$ B. 0 C. 2,5 D. 5

5. Nếu $x = -2$ thì giá trị của $3x + 5$ là: A. -11 B. -1 C. 1 D. 11

6. Đơn thức nào đồng dạng với $-3x^2y$? A. $5xy^2$ B. $7x^2y$ C. $-x^2$ D. $2xy$

7. Bậc của đơn thức $4x^3y^2$ là: A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

8. Phân số nào bằng 0,75? A. 1/4 B. 2/3 C. 3/4 D. 4/3

PHẦN B. ĐIỀN KẾT QUẢ

9. Tính: $2/3 + 5/6 =$ .....

10. Tính: $7/8 - 3/4 =$ .....

11. Tính: $(-5/6) : (10/9) =$ .....

12. Thu gọn: $3x + 5x - 2 =$ .....

13. Tính giá trị của $2a - 3$ khi $a = 5$: .....

14. Viết số hữu tỉ đối của 7/9: .....

PHẦN C. TỰ LUẬN

15. Thực hiện phép tính: $1/2 - 3/4 + 5/8$.

.....
.....

16. Thực hiện phép tính: $(-2/5) \times (15/8) + 1/4$.

.....
.....

17. Cho biểu thức $A = 4x - 3 + 2x + 5$. Hãy thu gọn A rồi tính A tại $x = -1$.

.....
.....

18. Một lớp có 36 học sinh. Số học sinh nữ chiếm 5/9 số học sinh cả lớp. Hỏi lớp có bao nhiêu học sinh nam?

.....
.....

LIVEWORKSHEETS

ĐÁP ÁN DÀNH CHO GIÁO VIÊN

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	A	B	C	B	B	C	C

9. 3/2

10. 1/8

11. −3/4

12. 8x − 2

13. 7

14. −7/9

15. 3/8

16. −1/2

17. A = 6x + 2; tại x = −1 thì A = −4

18. Số học sinh nữ = 36 × 5/9 = 20; số học sinh nam = 16.

Gợi ý sử dụng Liveworksheets: tải tệp PDF này lên Liveworksheets, sau đó thêm ô trả lời (text box), lựa chọn đáp án hoặc kéo-thả theo nhu cầu. Có thể xóa trang đáp án trước khi giao cho học sinh.

LIVEWORKSHEETS